

Số: /BC-UBND

Mường Ảng, ngày tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên tháng 6 năm 2024

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND tỉnh ban hành Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên; Văn bản số 462/VPUB-KSTT ngày 05/6/2023 của Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên về việc hướng dẫn đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên.

Trên cơ sở số liệu thống kê từ Hệ thống quản trị của Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; UBND huyện báo cáo kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên tháng 6 năm 2024 như sau:

1. Kết quả đánh giá, xếp loại UBND các xã, thị trấn

Thực hiện chấm điểm đánh giá 10/10 đơn vị, trong đó:

- 09/10 đơn vị xếp loại Xuất sắc: UBND xã Búng Lao, UBND xã Xuân Lao, UBND xã Mường Lạn, UBND xã Ảng Tở, UBND xã Ảng Nưa, UBND xã Mường Đăng, UBND thị trấn Mường Ảng, UBND xã Ngòi Cáy, UBND xã Nậm Lịch.
- 01 đơn vị xếp loại Tốt: UBND xã Ảng Cang.
- Xếp loại Khá: Không.
- Xếp loại Trung bình: Không.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

2. Đánh giá chung

Nhìn chung UBND các xã, thị trấn đã quan tâm triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC, đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Tỷ lệ các nhóm chỉ số đều tăng so với các tháng trước, đặc biệt là tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến và nhóm chỉ số số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC ngày càng được nâng cao.

Trên đây là Báo cáo kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên tháng 6 năm 2024 của UBND huyện Mường Ảng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, BPTNTKQ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tạ Mạnh Cường

Phụ lục

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG GIẢI QUYẾT TTHC, DVC
THEO THỜI GIAN THỰC TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ TỈNH ĐIỆN BIÊN THÁNG 6 NĂM 2024**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng 7 năm 2024 của UBND huyện Mường Ảng)

| STT | TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ | ĐIỂM CÁC CHỈ SỐ | | | | | | | | | | | TỔNG ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC | TỔNG ĐIỂM QUY ĐỔI | XẾP LOẠI |
|------------------------------|-------------------------|---------------------------|---------------|----------------|------------------------------|----------------|----------------|---------------|----------------|-----------------|---------------|---------------|--------------------|-------------------|----------|
| | | Nhóm công khai, minh bạch | | | Tiến độ, KQ giải quyết (30đ) | Cung cấp DVTT | | Số hóa hồ sơ | | Mức độ hài lòng | | | | | |
| | | Chỉ số 1 (5đ) | Chỉ số 2 (5đ) | Chỉ số 3 (10đ) | | Chỉ số 1 (10đ) | Chỉ số 2 (10đ) | Chỉ số 1 (5đ) | Chỉ số 2 (10đ) | Chỉ số 1 (5đ) | Chỉ số 2 (5đ) | Chỉ số 3 (5đ) | | | |
| UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | UBND xã Búng Lao | - | - | - | 30 | 10 | 10 | 5 | 10 | 5 | 5 | 5 | 80/80 | 100 | XS |
| 2 | UBND xã Xuân Lao | - | - | - | 30 | 10 | 10 | 5 | 10 | 5 | 5 | 5 | 80/80 | 100 | XS |
| 3 | UBND xã Mường Lạn | - | - | - | 30 | 10 | 10 | 5 | 10 | 5 | 5 | 5 | 80/80 | 100 | XS |
| 4 | UBND xã Ảng Tờ | - | - | - | 30 | 10 | 10 | 5 | 10 | 5 | 5 | 5 | 80/80 | 100 | XS |
| 5 | UBND xã Ảng Nưa | - | - | - | 30 | 10 | 10 | 5 | 10 | 5 | 5 | 5 | 80/80 | 100 | XS |
| 6 | UBND xã Mường Đăng | - | - | - | 30 | 10 | 10 | 5 | 10 | 5 | 5 | 5 | 80/80 | 100 | XS |
| 7 | UBND Thị trấn Mường Ảng | - | - | - | 30 | 10 | 9,28 | 5 | 10 | 5 | 5 | 5 | 79,28/80 | 99,1 | XS |
| 8 | UBND xã Ngồi Cáy | - | - | - | 30 | 10 | 9,04 | 4,79 | 10 | 5 | 5 | 5 | 78,83/80 | 98,53 | XS |
| 9 | UBND xã Năm Lịch | - | - | - | 30 | 10 | 6,66 | 5 | 10 | 5 | 5 | 5 | 76,66/80 | 95,82 | XS |
| 10 | UBND xã Ảng Cang | - | - | - | 30 | 5,85 | 4,64 | 5 | 10 | 5 | 5 | 5 | 70,49/80 | 88,11 | Tốt |

Lưu ý:

- Các chỉ số đánh giá bởi dấu (-) là nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị, địa phương không phải thực hiện hoặc chưa đến thời điểm báo cáo;

- Các chữ viết tắt: XS - Xuất sắc, TB - Trung bình./.